TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOÀ VANG** **TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**
Số: 03/2019/QĐST-DS	*Hoà Vang, ngày 15 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v xác định cha cho con

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG - TP ĐÀ NẴNG

Thành phần giải quyết việc dân sự:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Diệp

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Mỹ Loan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang tham gia phiên họp: Ông Trương Công Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 78/2019/TLST-DS ngày 25 tháng 6 năm 2019 về yêu cầu "Yêu cầu xác định cha cho con" theo quyết định mở phiên họp số 05/2019/QĐ-TA ngày 28 tháng 8 năm 2019 và quyết định hoãn phiên họp số 01/2019/QĐ-TA ngày 20 tháng 9 năm 2019.

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*: Bà Phạm Thị B, sinh năm: 1959; địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện V, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. NLQ1, sinh năm: 1932
2. NLQ2, sinh năm: 1931
3. NLQ3, sinh năm: 1954
4. NLQ4, sinh năm: 1956
5. NLQ5, sinh năm: 1964
6. NLQ6, sinh năm: 1967

Cùng địa chỉ: Thôn L, xã Đ, thị xã B, tỉnh Quảng Nam.

NLQ3 có mặt; NLQ1, NLQ2, NLQ4, NLQ5, NLQ6 xin vắng mặt.

Người giám định: Công ty CP Công nghệ Gen ứng dụng Việt Nam; địa chỉ: Số 6 Đặng Xuân Bảng, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, TP. Hà Nội.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu, quá trình tố tụng và tại phiên họp bà Phạm Thị B trình bày: Cha ruột bà Phạm Thị B là ông Lê B1 (Lê Đắc B1) có chung sống như vợ chồng với NLQ1, được hai bên gia đình thống nhất và đã sinh ra bà. Do chiến tranh ông Lê B1 tham gia công tác nên để bà cho mẹ bà là NLQ1 nuôi; một thời gian sau mẹ bà bị thương nặng, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên ba mẹ bà thống nhất gửi bà cho ông Phạm S người cùng làng nuôi, nay ông Phạm S đã chết. Từ đó bà được cha

nuôi đặt tên và lấy họ theo họ cha nuôi ông Phạm S. Trong thời gian ở với cha nuôi, bà vẫn thường xuyên về thăm mẹ đẻ, có trách nhiệm với dòng tộc gia đình ba ruột của bà. Nay bà muốn các con sau này biết nguồn gốc ông bà gia tộc, để bà được chuyển từ họ cha nuôi sang họ cha ruột nên bà đề nghị Tòa án xác nhận bà là con đẻ của ông Lê B1 (Lê Đắc B1), sinh năm: 1935, chết năm: 1970; nguyên quán: xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Nam Đà Nẵng (nay là xã Đ, thị xã B, tỉnh Quảng Nam).

Tại phiên họp NLQ3 trình bày: Bà thống nhất với lời trình bày của bà Phạm Thị B. Bà xác nhận bà là con gái của ông Lê B1. Khi còn sống cha bà có chung sống như vợ chồng với NLQ1, được hai bên gia đình thống nhất và đã sinh ra bà B. Nay bà B muốn các con của bà B sau này biết nguồn gốc ông bà gia tộc, để bà B được chuyển từ họ cha nuôi sang họ cha ruột, để các anh chị em bà nhận bà B là chị em cùng cha là Lê B1 nên bà đề nghị Tòa án chấp nhận bà Phạm Thị B là con đẻ của ông Lê B1.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết việc dân sự của Thẩm phán, Thư ký; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý việc dân sự đến tại thời điểm mở phiên họp đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và đề nghị Tòa án căn cứ Điều 39 Bộ luật Dân sự; Điều 90, 91, 92, 101, 102 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 369, 370, 371, 372 Bộ luật Tố tụng dân sự chấp nhận yêu cầu của bà Phạm Thị B. Công nhận ông Lê B1, sinh năm: 1935 là cha ruột của bà Phạm Thị B.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Yêu cầu tuyên bố ông Lê B1 (Lê Đắc B1) đã chết là cha ruột của bà Phạm Thị B thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang theo quy định tại khoản 10 Điều 29; điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Ông Lê BB1ổ (Lê Đắc B1) có chung sống như vợ chồng với NLQ1, được hai bên gia đình thống nhất và đã sinh ra bà B. Tại biên bản lấy lời khai NLQ1, NLQ2 đều thừa nhận bà Phạm Thị B là con của ông Lê Bổ, đề nghị Tòa án giải quyết để bà B sớm nhận được lại cha, họ hàng và tổ tiên. Tại bản tự khai các NLQ4, NLQ5, NLQ6 đều đồng ý cho bà Phạm Thị B nhận cha là ông Lê B1.

Theo đơn đề nghị giám định ADN của bà Phạm Thị B, Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang đã quyết định trưng cầu giám định ADN để xác định quan hệ cha con giữa bà B và ông Lê B1 đã chết - người được yêu cầu thu mẫu ADN để đối chiếu: NLQ3 (con gái ruột của ông Lê B1. Tại Biên bản, Kết quả xét nghiệm ADN số 190808.33 ngày 08.8.2019 của Công ty CP Công nghệ Gen ứng dụng Việt Nam đã kết luận: NLQ3 có quan hệ huyết thống Chị Gái – Em Gái với Phạm Thị B với xác suất 99.9999%.

Do đó, việc bà Phạm Thị B yêu cầu Tòa án xác nhận ông Lê B1 (Lê Đắc B1) đã chết là cha ruột của bà Phạm Thị B là có cơ sở. Căn cứ điều 39 Bộ luật Dân sự;

Điều 90, 91, 92, 101, 102 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 369, 370, 371, 372 Bộ luật Tố tụng dân sự chấp nhận yêu cầu trên của bà Phạm Thị B.

[3] Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự bà Phạm Thị B phải chịu.

Chi phí xét nghiệm ADN bà Phạm Thị B phải chịu.

[4] Xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang là có cơ sở nên chấp nhận.

Từ những nhận định trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 39 Bộ luật Dân sự; Điều 90, 91, 92, 101, 102 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 369, 370, 371, 372 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 36 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của bà Phạm Thị B về việc yêu cầu xác định ông Lê B1 (Lê Đắc B1) là cha ruột của bà Phạm Thị B.

Công nhận ông Lê B1, sinh năm: 1935, chết năm: 1970; nguyên quán: Xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Nam Đà Nẵng (nay là xã Đ, thị xã B, tỉnh Quảng Nam) là cha ruột của bà Phạm Thị B.

Bà Phạm Thị B có quyền yêu cầu thay đổi cải chính hộ tịch theo họ của ông Lê B1 theo quy định của pháp luật về hộ tịch.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự 300.000 đồng bà Phạm Thị B phải chịu, được khấu trừ vào số tiền lệ phí bà Phạm Thị B đã nộp tại biên lai thu số 2360 ngày 25.6.2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Bà B đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

Chi phí xét nghiệm ADN là 6.000.000 đồng bà Phạm Thị B đã nộp đủ số tiền theo Phiếu hẹn trả kết quả ngày 06.8.2019 của Trung tâm xét nghiệm ADN - Công ty CP Công nghệ Gen ứng dụng Việt Nam.

3. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc từ ngày quyết định được niêm yết.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND h. Hoà Vang;
- Chi cục THADS h. Hòa Vang;
- Lưu.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Đã ký

Nguyễn Thị Diệp